

Số: **225** /KL-TTr

Hà Nội, ngày **16** tháng 9 năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp và một số chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 tại Công ty TNHH Thủy sản Thái Minh Long

Thực hiện Quyết định thanh tra số 307/QĐ-TTr ngày 18/7/2022 của Chánh Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (sau đây viết tắt là LĐTĐBXH) về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN) tại Công ty TNHH Thủy sản Thái Minh Long và Quyết định số 303/QĐ-TTr ngày 18/7/2022 của Chánh Thanh tra Bộ LĐTĐBXH về thanh tra việc thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, ngày 04/8/2022, Đoàn thanh tra Bộ LĐTĐBXH tiến hành thanh tra tại Công ty TNHH Thủy sản Thái Minh Long (sau đây gọi là Doanh nghiệp). Thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2021 đến thời điểm thanh tra.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 09/9/2022 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ LĐTĐBXH kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Tên đơn vị sử dụng lao động: Công ty TNHH Thủy sản Thái Minh Long.
- Địa chỉ: Khóm 5, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH hai thành viên trở lên.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1900593509 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 12/02/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 04 tháng 6 năm 2021.
- Lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh: Thủy, hải sản đông lạnh.
- Số tài khoản: 7200201004176 mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH CÔNG TÁC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ ĐĂNG KÝ THAM GIA BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN



1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN

a) Tình hình quản lý, sử dụng lao động

- Tổng số người làm việc tại doanh nghiệp tại thời điểm thanh tra: 352 người.

- Tổng số lao động thuộc diện phải ký hợp đồng lao động: 337 người.

- Số người lao động ký hợp đồng thử việc: 15 người.

- Tổng số lao động đã ký hợp đồng lao động: 337 người, trong đó:

+ Hợp đồng lao động từ đủ 12 đến 36 tháng: 257 người.

+ Hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 80 người.

- Hợp đồng lao động ký với người lao động có nội dung ghi chưa đúng quy định: Mục hình thức trả lương ghi “chuyển khoản”.

- Đã thực hiện thông báo tình hình biến động lao động tại doanh nghiệp với Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh Bạc Liêu.

b) Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN và BHYT, BHTNLĐ-BNN

- Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho người lao động, người sử dụng lao động:

+ Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT tại thời điểm hiện tại: 337 người.

+ Số lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT: 337 người.

+ Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: 15 người đang thử việc.

- Việc thực hiện các chế độ đối với những lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH bắt buộc: Doanh nghiệp đã chi trả thêm cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho người lao động tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT cho người lao động.

2. Tiền lương và trả công lao động

- Mức lương tối thiểu đang áp dụng tại doanh nghiệp là: 3.640.000 đồng/tháng.

- Các khoản phụ cấp: phụ cấp độc hại.

- Các khoản bổ sung khác: không.

- Các khoản hỗ trợ: tiền ăn ca 22.000 đồng/ca làm việc.

- Hình thức trả lương doanh nghiệp đang áp dụng: Trả lương theo sản phẩm đối với người lao động sản xuất trực tiếp tại xưởng; trả lương theo thời gian với nhân viên tại văn phòng.

- Doanh nghiệp đã xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động đảm bảo quy định.

3. Việc thu nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

- Doanh nghiệp đã thực hiện việc trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN từ mức lương và các khoản phụ cấp của người lao động theo tỷ lệ quy định, mức tham gia bảo hiểm xã hội thấp nhất là 3.640.000 đồng/người/tháng.

- Tình hình nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: Doanh nghiệp nộp tiền bảo hiểm xã hội theo tháng, doanh nghiệp đã đóng tiền BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN đến hết tháng 06/2022 theo thông báo Mẫu 12-TS ngày 16/7/2022 của Bảo hiểm xã hội thị xã Giá Rai.

4. Việc giải quyết các chế độ BHXH

- Trong thời kỳ thanh tra, doanh nghiệp đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động, cụ thể:

+ Năm 2021, giải quyết 13 lượt lao động nghỉ ốm đau, số tiền là 10.370.300 đồng; 06 lượt lao động hưởng thai sản với số tiền là 102.547.900 đồng.

+ Năm 2022, giải quyết 23 lượt lao động nghỉ ốm đau, số tiền là 20.976.600 đồng; 04 lượt lao động hưởng thai sản với số tiền là 30.171.500 đồng.

- Quản lý hồ sơ, sổ sách theo dõi việc giải quyết các chế độ về BHXH cho người lao động theo quy định.

- Việc thực hiện trách nhiệm của đơn vị trong việc lập hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ cho người lao động khi có đủ điều kiện: Đơn vị đã lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết đầy đủ chế độ BHXH, chốt sổ BHXH đối với các trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động.

- Số lao động đủ điều kiện hưởng chế độ BHXH nhưng chưa được giải quyết: không.

5. Việc trả sổ BHXH cho người lao động

- Đã phối hợp với cơ quan BHXH trả sổ bảo hiểm xã hội cho người lao động tự bảo quản; xác nhận thời gian đóng BHXH khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động hoặc thôi việc theo quy định của pháp luật.

- Tại thời điểm thanh tra, Doanh nghiệp không lưu giữ sổ BHXH của người lao động.

6. Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 (Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 và Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021)

- Chính sách giảm đóng mức đóng BHTNLD-BNN: Doanh nghiệp đã được BHXH tỉnh giảm đóng tiền BHTNLD-BNN từ tháng 07/2021 đến tháng 06/2022 với số tiền là 52.863.817 đồng. Đến thời điểm thanh tra, doanh nghiệp sử dụng toàn bộ số tiền trên để mua khẩu trang, kit test Covid-19 phòng, chống dịch cho người lao động.

- Chính sách tạm dừng đóng vào Quỹ hưu trí, tử tuất: Không phát sinh.

- Chính sách hỗ trợ đào tạo duy trì việc làm cho người lao động: Không phát sinh.

- Chính sách hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương, ngừng việc: Không phát sinh.

- Chính sách cho vay trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất: Không phát sinh.

- Chính sách hỗ trợ tiền cho người lao động từ quỹ BHTN: Doanh nghiệp đã lập danh sách người lao động đủ điều kiện hưởng hỗ trợ theo quyết định 28/2021/QĐ-TTg gửi BHXH tỉnh để làm các thủ tục hưởng hỗ trợ. Đến thời điểm thanh tra, có 211 lao động tại Doanh nghiệp nhận được tiền hỗ trợ với tổng số tiền là 433.750.000 đồng (tiền hỗ trợ chuyển vào tài khoản của người lao động). Xác minh trực tiếp ông Lê Đức Hiền xác nhận đã nhận được tiền hỗ trợ vào tài khoản cá nhân.

- Chính sách giảm mức đóng vào Quỹ BHTN cho người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19: doanh nghiệp đã được giảm mức đóng vào Quỹ BHTN từ tháng 10/2021 đến hết tháng 07/2022 với số tiền giảm đóng là 189.148.610 đồng.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN đã được Doanh nghiệp thực hiện

1.1. Đã ký hợp đồng lao động với 337/337 người thuộc đối tượng ký hợp đồng lao động, ký hợp đồng thử việc với 15 người lao động.

1.2. Đã tham BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho 337/337 người thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN.

1.3. Đã áp dụng mức lương tối thiểu vùng III là 3.640.000 đồng/tháng.

1.4. Đã hỗ trợ ăn ca mức 22.000 đồng/người/ca làm việc.

1.5. Đã áp dụng hình thức trả lương theo thời gian đối với nhân viên khối văn phòng, theo sản phẩm đối với người lao động sản xuất trực tiếp tại xưởng.

1.6. Đã xây dựng thang lương, bảng lương, định mức lao động đảm bảo quy định.

1.7. Đã trích nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN từ lương và các khoản phụ cấp của người lao động theo đúng quy định.

1.8. Tại thời điểm thanh tra, Doanh nghiệp không nợ tiền cơ quan BHXH địa phương.

1.9. Đã phối hợp với cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH đầy đủ, đảm bảo quyền lợi của người lao động.

1.10. Đã phối hợp với cơ quan BHXH trả sổ BHXH cho người lao động, xác nhận thời gian đóng BHXH khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động hoặc thôi việc theo quy định của pháp luật.

1.11. Đã lập hồ sơ và được hỗ trợ đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 và Nghị quyết 116/NQ-CP ngày 24/9/2021 của Chính phủ.

2. Những quy định của pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN chưa được Doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

Trong các bản hợp đồng lao động ký với người lao động, mục hình thức trả lương ghi “chuyên khoản” là chưa đúng theo quy định tại Điều 96 Bộ luật Lao động năm 2019.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không.

V. KIẾN NGHỊ VÀ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH yêu cầu Giám đốc doanh nghiệp khắc phục vi phạm nêu tại khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra và báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện, gửi kèm theo các văn bản, giấy tờ, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục vi phạm về Thanh tra Bộ LĐTBXH (địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội) trước ngày 31/10/2022./. *Hg*

Nơi nhận:

- Doanh nghiệp (để t/h);
- Cục Việc làm (để p/h);
- BHXH Việt Nam (để p/h);
- Sở LĐTBXH tỉnh Bạc Liêu (để p/h);
- BHXH tỉnh Bạc Liêu (để p/h);
- Công TTĐT Bộ; trang TTĐT TTr Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTr, hồ sơ TTr.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Tiên Tùng

